

Bản án số:14/2019/HSST.

Ngày: 26/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các hội thẩm:

Ông: Lù Thanh Xá

Bà: Pờ Hồng Vân

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Lâm Thị Tuyết, thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường tè tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thanh, kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **13/2018/TLST - HS, ngày 26 tháng 3 năm 2019**, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXXST –HS, ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo: Lý Á Ch - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1996, sinh tại: xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu. Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Lý Hừ Ch – đã chết; Con bà: Vàng Phí M – Sinh năm: 1967. Bị cáo chưa có vợ; **Tiền án, Tiền sự: không**. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/9/2018 đến ngày 25/9/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo bỏ trốn đến ngày 19/12/2018 bị bắt tạm giữ, tạm giam cho đến nay- Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại : Bà Vàng Phí M - sinh năm: 1967; Trú tại: bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu - Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hưởng – trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu – Có mặt.

* Người phiên dịch cho bị hại Vàng Phí M là anh: Lý Lóng Ch - địa chỉ: bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22 tháng 9 năm 2018, Lý Á Ch hỏi mượn điện thoại của mẹ là Vàng Phí M, nhưng bà M không cho Ch mượn, Ch tiếp tục hỏi mượn tiền của bà M, nhưng bà M không cho. Quan sát thấy bà M nằm trên

giường, mặt quay vào trong vách, lưng quay về phía Ch đang đứng, lưng đeo một túi vải. Đoán trong túi vải có tiền, Ch nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền để tiêu sài. Thực hiện ý định, Ch tiến lại gần chỗ bà M đang nằm, dùng tay phải giật mạnh chiếc túi vải trên người bà M, làm dây đeo bị đứt một đầu, Ch cầm chiếc túi vải bỏ chạy, Ch chạy đến bìa rừng thuộc bản N, Ch mở túi vải lấy toàn bộ tiền trong túi cho vào trong túi quần, vứt lại chiếc túi vải tại bìa rừng. Lấy được tiền Ch bắt xe khách vào thị trấn Mường Tè, khi xe khách đến ngã ba Trung tâm xã K thì bị Công an xã K yêu cầu Ch về trụ sở để làm việc, tại đây Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản, đồng thời Công an xã K đã thu giữ toàn bộ số tiền Ch chiếm đoạt là 1.312.000đồng(một triệu ba trăm mười hai nghìn đồng). Qua khám nghiệm hiện trường Công an huyện Mường Tè đã thu giữ tại khu vực bìa rừng thuộc bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu 01 túi vải dây đeo bị đứt một đầu, loại túi thổ cẩm, có hoa văn, trong có hai ngăn, kích thước 15,5cm x18,5cm.

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số: 389//GD – KTTHS, ngày 27/9/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu về số tiền thu giữ của Lý Á Ch chiếm đoạt của Vàng Phí M đã kết luận số tiền 1.312.000đồng gửi đến giám định đều là tiền thật.

Tại Cáo trạng số: 12/ CT - VKS - MT, ngày 25 tháng 03 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Lý Á Ch về tội " Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 BLHS.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Á Ch phạm tội "Cướp giật tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171 BLHS, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị hại số tiền 1.312.000 đồng (một triệu ba trăm mười hai nghìn đồng) và 01 chiếc túi vải có dây đeo, loại túi thổ cẩm, có hoa văn, túi có hai ngăn, kích thước 15,5 cm x 18,5 cm đây là tài sản hợp pháp của người bị hại. Về án phí đề nghị miễn án Phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa. Sau khi phân tích về nguyên nhân, mục đích, hành vi phạm tội, mức độ nguy hiểm cho xã hội. Người bào chữa nhất trí với tội danh mà Kiểm sát viên đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại là không lớn; bị cáo là người dân tộc sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hiểu biết pháp luật còn hạn chế quy định tại điểm s, điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 51BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54, Điều 65 cho bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, nhất trí với ý kiến bào chữa của người bào chữa, không có ý bổ sung, nhất trí luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến kiến nghị, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Chỉ có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp.

Bị hại tại phiên tòa có ý kiến xin lại số tiền 1.312.000 đồng do bị cáo chiếm đoạt, hiện đang tạm giữ và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Bị cáo Lý Á Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ vụ án, Hội đồng xét xử khẳng định: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/9/2018, tại nhà của Vàng Phí M, thuộc bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu, do hỏi mượn tiền của M không được, nên lợi dụng lúc M đang nằm trên giường ngủ trên giường, Lý Á Ch đã dùng tay giật mạnh chiếc túi vải của M đang đeo trên người với mục đích để lấy tiền trong túi vải, do giật mạnh nên dây đeo của túi vải bị đứt, Ch giật được chiếc túi vải cho vào trong túi quần rồi bỏ chạy theo hướng Trung tâm xã K, khi đến bìa rừng thuộc khu vực bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu, Ch lấy túi vải ra lấy toàn bộ tiền trong túi vải, vứt chiếc túi vải ở bìa rừng rồi bắt xe khách đi vào Thị trấn M, khi đi đến Trung tâm xã K thì bị Công an xã K yêu cầu về trụ sở để làm việc, tại đây Ch đã thừa nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản và giao nộp toàn bộ số tiền 1.312.000 đồng chiếm đoạt được.

Như vậy, khẳng định hành vi của Lý Á Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 BLHS, khoản 1 Điều 171 BLHS quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Như vậy Cáo trạng số 12/CT-VKS –MT ngày 25 tháng 03 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Lý Á Ch về tội “ Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, nguyên nhân, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của Bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, quyền sở hữu tài sản của người khác là bất khả xâm phạm. Trong thời gian gần đây tình hình an ninh trật tự tại địa phương có nhiều phức tạp, nhất là xã K thường xảy ra các loại tội

phạm về “cướp tài sản, trộm cắp tài sản ...” mà nguyên nhân chủ yếu là do nghiện chất ma túy. Để đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương, Hội đồng xét xử cần phải có mức hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và có thời gian để bị cáo tự cai nghiện chất ma túy. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Lý Á Ch có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện chất ma túy

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo Lý Á Ch luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo là người lao động tự do, hiện sống phụ thuộc vào gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bồi thường Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc túi vải có dây đeo, loại túi thổ cẩm có hoa văn, kích thước 15,5cm x 18,5cm và số tiền 1.312.000 đồng tiền VNĐ đây là tài sản của Bà Vàng Phí M hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu theo biên bản ngày 25/3/2019 do Lý Á Ché chiếm đoạt cần phải trả lại cho Vàng Phí M.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên, xét thấy các ý kiến đề nghị của kiểm sát viên và một phần ý kiến người bào chữa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Áp dụng khoản 1 điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lý Á Ch phạm tội " Cướp giật tài sản". Xử phạt bị cáo Lý Á Ch: 02 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 19/12/2018, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/9/2018 đến ngày 25 tháng 9 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị hại Vàng Phí M - Sinh năm 1967; Địa chỉ: bản N, xã K, huyện M, tỉnh Lai Châu gồm: 01 chiếc túi vải có dây đeo, loại túi thổ cẩm, có hoa văn kích thước 15,5cm x 18,5cm và số tiền 1.312.000 đồng (một triệu ba trăm mười hai đồng) tiền VNĐ, hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản lập ngày 25/3/2019.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, có mặt bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang